TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2026/HNGĐ- ST
Ngày: 15/6/2026
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Thanh Bình, ông Nguyễn Quang Khải

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên;

Ngày 15 tháng 6 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 160/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2026, về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2026/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Lò Thị Ngọc C**, sinh năm: 1980.

Nơi cư trú: Bản N, xã M, tỉnh Điện Biên - Có mặt.

2. Bị đơn: Anh **Trần Hoài V**, sinh năm: 1986.

Nơi cư trú: Đội B, xã T, tỉnh Điện Biên - Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 23/3/2026, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn chị Lò Thị Ngọc C trình bày:

* *Về hôn nhân*: Chị và Trần Hoài V sau một thời gian tìm hiểu, anh chị muốn được xây dựng gia đình chung sống cùng với nhau, được sự nhất trí hai bên gia đình anh chị tiến tới hôn nhân, tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương, anh chị về chung sống với nhau và tự nguyện đến UBND xã Mường Nhà đăng ký kết hôn với nhau và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 43 ngày 06/12/2019. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc, cho đến năm 2023 anh chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do trong cuộc sống hàng ngày không còn tìm được tiếng nói chung bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi, anh chị đã được hai bên gia đình nội ngoại hòa giải nhiều lần, nhưng chỉ được một thời gian ngắn sau đó lại tiếp tục xảy ra cãi nhau, nên đã ly thân từ năm 2023 cho đến nay, hiện anh chị

không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị thấy cuộc hôn nhân đã lâm vào trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy chị Châm đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 2 - Điện Biên giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Hoài V.

* *Về con chung*: Anh chị có 01 con chung, cháu Lò Huy Hoàng, sinh ngày 18/6/2015. Giấy khai sinh của cháu Hoàng mang họ của chị Châm (họ Lò) là do khi đi đăng ký khai sinh cho cháu, chị Châm và anh Văn thỏa thuận thống nhất với nhau là để cháu Hoàng mang họ của mẹ là Lò Huy Hoàng, nhưng đó là con chung của anh chị. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Chị Châm không yêu cầu anh Văn cấp dưỡng nuôi con cùng với chị.

* *Về tài sản*: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn anh Trần Hoài V:

Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã thông báo hợp lệ về việc thụ lý vụ án cho anh Trần Hoài V nhưng anh Văn không giao, gửi bất kỳ văn bản ghi ý kiến của mình cho Tòa án. Trong quá trình giải quyết Tòa án đã thông báo hợp lệ về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần cho anh Văn, nhưng anh Văn đều vắng mặt không có lý do nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được.

Ngày 20/5/2026 Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử (xét xử vào ngày 08/6/20206), Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho các đương sự, nguyên đơn chị Châm có mặt, bị đơn anh Văn vắng mặt không lý do, Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và thông báo mở lại phiên tòa vào ngày 15/6/2025, thông báo cũng đã được Tòa án tống đạt hợp lệ cho các đương sự.

* Tại đơn trình bày nguyện vọng của cháu Lò Huy Hoàng trường hợp bố mẹ ly hôn với nhau cháu có nguyện vọng muốn ở cùng với mẹ.

* Tại đơn xác nhận của chính quyền địa phương về tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị Châm và anh Văn tại đội 4B, xã Thanh Yên, tỉnh Điện Biên: Chị Châm và anh Văn có đăng ký hôn hợp pháp tại UBND xã Mường Nhà, tỉnh Điện Biên. Sau khi đăng ký kết hôn thì về xã Thanh Yên, tỉnh Điện Biên (Nhà bố mẹ chồng sinh sống). Tuy nhiên, Trong cuộc sống hàng ngày giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, anh chị sống ly thân từ năm 2023 đến nay. Chị Châm và anh Văn hiện đều đang làm ruộng, nương tại địa phương. Thu nhập hàng tháng đủ ăn. Cả hai anh chị đều có điều kiện nuôi con ngang nhau.

Cháu Lò Huy Hoàng có nguyện vọng trường hợp bố mẹ cháu ly hôn với nhau cháu muốn được song cùng với mẹ.

* Về án phí**:** Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 thì chị Lò Thị Ngọc C là nguyên đơn trong vụ án ly hôn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Tuy

nhiên chị Lò Thị Ngọc C là hộ cận nghèo của xã, chị Châm xin miễn án phí nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 nên miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho chị Châm.

Tại phiên tòa hôm nay chị Lò Thị Ngọc C vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, giải quyết việc nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản và công nợ như nội dung đơn khởi kiện chị đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn, nuôi con với bị đơn, nguyên đơn cư trú tại xã Mường Nhà, tỉnh Điện Biên và bị đơn cư trú tại xã Thanh Yên, tỉnh Điện Biên. Là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên. Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên thụ lý giải quyết là đúng quy định tạikhoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án cho các đương sự; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa. Trong quá trình giải quyết Tòa án thông báo hợp lệ về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần cho anh Văn, nhưng anh Văn đều vắng mặt không có lý do và anh Văn cũng không giao văn bản ghi ý kiến của mình cho Tòa án, nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Trần Hoài V được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, chị Lò Thị Ngọc C có mặt tại phiên tòa. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 233, Điều 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Văn theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án: Xét quan hệ hôn nhân chị Châm và anh Văn: Ngày 06/12/2019 anh chị đến UBND xã Mường Nhà đăng ký kết hôn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 43 ngày 06/12/2019. Việc anh chị về chung sống và đăng ký kết hôn với nhau là trên cơ sở tự nguyện không bị ép buộc, tuân thủ các quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Vậy cuộc hôn nhân giữa chị Châm và anh Văn là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Cuộc sống chung của anh, chị hoà thuận, hạnh phúc cho đến năm 2023 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày không còn tìm được tiếng nói chung, giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Đỉnh điểm cao nhất việc mâu thuẫn giữa vợ chồng là vào cuối năm 2023 chị Châm đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ của chị sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau.

Xét thấy chị Châm và anh Văn sống ly thân với nhau từ năm 2023 không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục

đích hôn nhân không đạt được do vậy, HĐXX cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Châm và anh Văn. Tuyên xử cho chị Lò Thị Ngọc C được ly hôn với anh Trần Hoài V là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Chị Châm và anh Văn có 01 con chung; là cháu Lò Huy Hoàng, sinh ngày 18/6/2015. Khi đăng ký khai sinh cho cháu Hoàng chị Châm và anh Văn thỏa thuận thống nhất với nhau là đăng ký khai sinh để cháu Hoàng mang họ của mẹ. Nên giấy khai sinh của cháu mang họ Lò Huy Hoàng. Như vậy cơ sở khẳng định cháu Hoàng là con chung của anh chị. Trong quá trình giải quyết chị Châm có nguyện vọng khi ly hôn muốn được trực tiếp trông nom chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hoàng và không yêu cầu anh Văn cấp dưỡng nuôi con.

Xét về điều kiện nuôi con: Chị Châm và anh Văn đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung ngang nhau. Hội đồng xét xử thấy rằng trong suốt quá trình giải quyết vụ án anh Văn không có ý kiến phản hồi bằng văn bản cho Tòa án về quan điểm của mình, như vậy cho thấy rằng bản thân anh Văn tự tước bỏ các quyền đó. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy hiện tại chị Châm có thu nhập ổn định, làm ruộng, nương là người có đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, nguyện vọng của chị Châm phù hợp với nguyện vọng của cháu Hoàng. HĐXX căn cứ Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Cần giao cháu Lò Huy Hoàng cho chị Châm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Châm không yêu cầu anh Văn Cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Văn có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản: Tài sản chung, tài sản riêng và công nợ: Chị Lò Thị Ngọc C và anh Trần Hoài V đều khai không có, không đề nghị Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 thì chị Lò Thị Ngọc C là nguyên đơn trong vụ án ly hôn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên chị Lò Thị Ngọc C là hộ cận nghèo của xã, chị Châm xin miễn án phí nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 nên cần miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho chị Châm là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 53, khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 69; Điều 70; Điều 71; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nguyên đơn chị Lò Thị Ngọc C được ly hôn với bị đơn anh Trần Hoài V.

2. Về con chung:

Giao con chung là cháu Lò Huy Hoàng, sinh ngày 18/6/2015 cho chị Lò Thị Ngọc C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lò Thị Ngọc C không yêu cầu anh Trần Hoài V cấp dưỡng nuôi con cùng với chị.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể được thay đổi theo quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình khi có yêu cầu.

3. Về tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về: Không có, không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lò Thị Ngọc C được miễn toàn bộ án phí DSST.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lò Thị Ngọc C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/6/2026). Bị đơn anh Trần Hoài V vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 2, Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng GĐ KT, TT, THA (TAND tỉnh ĐB);
- UBND X. Mường Nhà, T. Điện Biên;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Lò Văn Dinh